TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU
Bản án số: 78/2017/DS-ST
Ngày: 27-9-2017
"V/v tranh chấp nợ hụi và hợp đồng vay tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên
Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Võ Tấn Liêm
Ông Bùi Hữu Khánh
- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lương Văn Khải là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 130/2017/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2017. Về việc "*Tranh chấp nợ hụi và hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 282/2017/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Bé S, sinh năm 1979 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp RDB, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị U - Sinh năm 1970 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp RDB, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Hoàng O – sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp RDB, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo chị Lê Bé S trình bày: Vào ngày 09 – 8 – 2016 chị U có tham gia chơi 02 chân hụi 1.000.000 đồng/tháng, mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi này gồm có 30 chân do chị S làm chủ. Đến tháng 9 năm 2016, chị U hốt cả hai chân hụi (do có thỏa thuận nên hụi viên có quyền hốt một lần hai chân hụi) với số tiền là 40.200.000 đồng. Từ tháng 10 năm 2016 đến nay, chị U không đóng hụi chết cho chị S. Do chị U không đóng hụi chết cho chị S nên chị S đã bỏ tiền ra đóng hụi thay cho chị U để giao tiền hụi cho các hụi viên khác hốt hụi. Tính đến thời điểm hiện tại, chị U nợ chị S 12 lần

hụi chết với số tiền là 24.000.000 đồng. Hiện nay, dây hụi này chưa mãn. Chị S yêu cầu vợ chồng chị U, anh O trả cho chị số tiền nợ hụi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 24.000.000 đồng.

Vào ngày 15 – 8 – 2016 dương lịch, chị U có vay của chị S số tiền 8.640.000 đồng, thỏa thuận không tính lãi, khi vay tiền hai bên có làm giấy nợ, chị U hứa hẹn trong thời gian ngắn sẽ trả nợ nhưng đến nay chị U vẫn chưa trả. Nay chị S yêu cầu vợ chồng chị U, anh O trả cho chị S số tiền 8.640.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa, chị S yêu cầu chị U và anh O trả cho chị tổng số tiền là 32.640.000 đồng.

Theo chị Nguyễn Thị U trình bày: Chị U thống nhất theo lời trình bày của chị S. Vào ngày 09 tháng 8 năm 2016 chị có tham gia chơi 02 chân hụi 1.000.000 đồng/tháng, mỗi tháng khui hụi một lần, dây hụi gồm có 30 chân do chị S làm chủ. Đến tháng 9 năm 2016 chị hốt cả hai chân hụi. Từ tháng 10 năm 2016 đến nay chị không có tiền đóng hụi chết cho chị S. Chị U thừa nhận số tiền hụi chị nợ của chị S là 24.000.000 đồng.

Ngoài ra, chị có vay tiền của chị S nhiều lần nhưng chị không nhớ mỗi lần là bao nhiêu tiền, đến ngày 15 tháng 8 năm 2016 dương lịch chị và chị S có kết nợ lại thì chị còn nợ chị S số tiền 8.640.000 đồng. Hiện tại do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên chị chưa có tiền trả nợ cho chị S. Chị U thừa nhận việc chị có nợ tiền hụi và tiền vay của chị S thì anh O là chồng chị có biết. Hiện tại, chị và anh O vẫn là vợ chồng và số tiền nợ chị S thì anh chị cùng sử dụng chung cho mục đích sinh hoạt gia đình. Chị đồng ý cùng với anh O trả cho chị S số tiền vay là 8.640.000 đồng và tiền nợ hụi là 24.000.000 đồng. Tổng số tiền nợ hụi và nợ mượn là 32.640.000 đồng.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Xét quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn là chị Lê Bé S với bị đơn là chị Nguyễn Thị U, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Hoàng O là "Tranh chấp nợ hụi và hợp đồng vay tài sản" được quy định tại Điều 471 và Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, bị đơn có địa chỉ tại ấp RDB, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy đinh tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Xét về thời hiệu khởi kiện: Tại hồ sơ thể hiện ngày 09 – 8 – 2016 chị U tham gia chơi 02 chân hụi 1.000.000 đồng/tháng do chị S làm chủ hụi, đến tháng 9 năm 2016 chị U hốt hết 02 chân hụi trên, từ tháng 10 năm 2016 đến nay chị U không có đóng hụi chết cho chị S. Ngoài ra vào ngày 15 tháng 8 năm 2016 chị U có vay của chị S số tiền 8.640.000 đồng, khi vay tiền chị U thỏa thuận với chị S là trong thời gian ngắn sẽ trả lại nhưng đến nay chị U cũng không trả cho chị S. Đến ngày 23 tháng 5 năm 2017, chị S làm đơn khởi kiện chị U và anh O đến Tòa án nhân dân huyện Cái

Nước. Đơn khởi kiện của chị S được Tòa án thụ lý vào ngày 23 tháng 5 năm 2017. Do đó, việc khởi kiện của chị Lê Bé S đối với chị Nguyễn Thị U và anh Phạm Hoàng O là còn thời hiệu theo quy định của pháp luật.

[3] Xét về nội dung tranh chấp của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy việc chị chị U tham gia chơi 02 chân hụi 1.000.000 đồng/tháng do chị Lê Bé S làm chủ, hụi mở vào ngày 09 tháng 8 năm 2016 đến tháng 9 năm 2016 chị U có hốt 02 chân hụi nêu trên và từ tháng 10 năm 2016 đến nay chị U không có đóng hụi cho chị S; đồng thời ngày 15 tháng 8 năm 2016 chị U vay của chị S số tiền 8.640.000 đồng đến nay chưa trả là thực tế có xảy ra, được các bên thừa nhận.

Tại phiên tòa các bên thừa nhận là đến tháng 9 năm 2016, chị U hốt hết 02 chân hụi (do có thỏa thuận nên hụi viên có quyền hốt một lần hai chân hụi) với số tiền là 40.200.000 đồng, từ tháng 10 năm 2016 đến ngày xét xử sơ thẩm chị U không đóng hụi cho chị S là 12 lần hụi chết x 02 chân x 1.000.000 đồng = 24.000.000 đồng. Đối với số nợ hụi này, chị S đã bỏ tiền ra đóng hụi thay cho chị U hàng tháng để giao hụi cho các hụi viên hốt hụi. Do đó, chị S yêu cầu chị U trả lại số tiền trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với số tiền vay 8.640.000 đồng mà chị U đã vay của chị S, khi vay tiền hai bên có làm biên nhận nợ và thỏa thuận không tính lãi, hai bên cũng đã thống nhất số tiền còn nợ, xét thấy yêu cầu của chị S đối với chị U về khoản tiền nêu trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với anh Phạm Hoàng O đã được triệu tập hòa giải hợp lệ mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 đối với anh O. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng Dân sự quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh O hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh O đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh O vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với anh O.

Chị U thừa nhận việc chị có nợ tiền hụi và tiền vay của chị S thì anh O là chồng chị có biết. Hiện tại, chị và anh O vẫn là vợ chồng và số tiền nợ chị S thì anh chị cùng sử dụng chung cho mục đích sinh hoạt gia đình. Anh O vắng mặt tại phiên tòa và không có ý kiến đối với yêu cầu của chị S. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị S đối với chị U và anh O trả nợ hụi và nợ vay với tổng số tiền 32.640.000 đồng là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự có giá ngạch là 1.632.000 đồng chị U và anh O phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 463, 466, 468, 471 Bộ luật dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Lê Bé S đối với chị Nguyễn Thị U và anh Phạm Hoàng O.

Buộc chị Nguyễn Thị U và anh Phạm Hoàng O liên đới trả cho chị Lê Bé S số tiền 32.640.000 đồng (Ba mươi hai triệu S trăm bốn mươi nghìn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc chị Nguyễn Thị U và anh Phạm Hoàng O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.632.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Chị Lê Bé S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Chị Lê Bé S có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 1.700.000 đồng theo các Biên lai thu tiền số 0003553, 0003554, 0003560 ngày 23 – 5 – 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Chị Lê Bé S được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Lê Bé S và chị Nguyễn Thị U có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Hoàng O có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GĐ-KT TAT;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên